# CẬP NHẬT KINH TẾ VIỆT NAM

## Ngày 18/07/2025

Shinhan Securities

## GDP tăng trưởng ngoạn mục. Sản xuất nội địa ghi dấu ấn.

**GDP 6 tháng đầu năm 2025 tăng 7.52% – mức tăng lớn nhất trong giai đoạn 2011-2025**

GDP trong Q2 2025 đạt 7.96% YoY. Đây là mức tăng ấn tượng trong giai đoạn 2020-2025. Trong bối cảnh, xuất khẩu gặp những thách thức đến từ thuế quan của Mỹ áp lên các đối tác. Tăng trưởng trong nước đạt được mức tăng ngoạn mục nhờ (1) hoạt động sản xuất nội địa (sản xuất có động cơ và sản xuất phương tiện vận tải khác), (2) bán lẻ hàng hóa nội địa (tăng trưởng nhờ các chính sách tài khóa và hoạt động du lịch); và (3) đầu tư công.

**Sản xuất nội địa là động lực thúc đẩy**

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong 6 tháng tăng 9.2% YoY trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng mạnh nhất 11.1% YoY. Trong các nhóm ngành lớn thuộc công nghiệp chế biến, chế tạo; nhóm sản xuất xe có động cơ tăng ấn tượng nhất trong 6 tháng với mức tăng 31.5%. Bên cạnh đó, nhóm sản xuất mô tô, xe máy cũng tăng trưởng 14.1%. Chúng tôi ước tính hai nhóm sản xuất xe này đóng góp từ 1.5-1.6 điểm phần trăm trong tổng mức tăng của cả nhóm công nghiệp chế biến, chế tạo. Trong 6 tháng, ngành công nghiệp trong nước sản xuất được 226.5 nghìn chiếc ô tô, tăng 70% so với cùng kỳ năm ngoái nhờ thị trường tiêu thụ xe điện nội địa phát triển theo xu hướng chuyển đổi xanh. Điểm nhấn trong 6 tháng VinFast đã bán ra hơn 67 nghìn chiếc xe điện ở thị trường Việt Nam, gấp 3 lần so với năm 2024 (số liệu năm 2024 đã bao gồm doanh thu bán trong và ngoài nước).

Ngoài khác biệt về cách tính toán giữa 2 chỉ số IIP và PMI thì đối tượng phản ánh của 2 chỉ số cũng khác nhau, chính vì vậy đã có sự lệch pha giữa 2 chỉ số này. Chỉ số PMI của Việt Nam phản ánh rõ nét hơn về tình hình của các doanh nghiệp xuất khẩu hơn là sản xuất nội địa. Và các doanh nghiệp xuất khẩu này đang bị ảnh hưởng bởi các sự kiện công bố thuế quan và địa chính trị. PMI tháng 6 vẫn tiếp tục nằm dưới 50, thậm chí thấp hơn so với tháng trước, đạt 48.9 điểm. Các nhà sản xuất tại Việt Nam đối mặt với nhu cầu kém, đặc biệt là nhóm xuất khẩu. Thuế quan của Mỹ đã khiến số lượng đơn đặt hàng mới giảm, các công ty đã giảm số lượng việc làm, hoạt động mua hàng và tồn kho.

Diễn biến về hoạt động xuất nhập khẩu cũng phản ánh những khó khăn hiện tại. Mặc dù ghi nhận mức tăng YoY ở cả xuất khẩu và nhập khẩu (lần lượt là 16.3% YoY và 20.2% YoY) nhưng mức tăng MoM ghi nhận tăng trưởng âm, lần lượt là -0.3% MoM và -6.1% MoM. Cán cân thương mại trong tháng 6 đạt 2.83 tỷ USD, 6 tháng đạt 7.63 tỷ USD.

**Bán lẻ tiếp tục ghi nhận tăng trưởng cao**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ghi nhận mức tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm đạt 9.3% YoY. Bán lẻ hàng hóa tăng 7.9% YoY. Dịch vụ du lịch lữ hành tăng mạnh nhất trong các nhóm với mức tăng 23.2%. Lượng khách quốc tế đến Việt Nam tăng 20.7%. Chính Phủ tiếp tục duy trì mức giảm thuế VAT từ 10% xuống 8% cho đến hết năm 2026, việc này phần nào duy trì được sức tiêu dùng trong nước.

**Đầu tư công vẫn tiếp tục tăng trưởng**

Đầu tư công tăng 19.8% YoY trong 6M 2025, đạt 2,911 nghìn tỷ VND. Tính chung 6M2025, đầu tư công tăng 19.1% YoY, đạt 31.57% kế hoạch năm. Các tỉnh lớn tích cực thực hiện đẩy mạnh đầu tư công, đạt được những mức tăng ấn tượng như Hà Nội trong 6M 2025 đạt mức tăng +38% YoY, Bình Dương +52% YoY, Hưng Yên +46.3% YoY, Hải Dương +117.9% YoY...

**Cập nhật Kinh tế Việt Nam – Tháng 6/2025**

| Chỉ báo vĩ mô | 06/25 | 05/25 | 04/25 | 03/25 | 02/25 | 01/25 | 12/24 | 11/24 | 10/24 | 09/24 | 08/24 | 07/24 | 06/24 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CPI (YoY) | 3.56% | 3.24% | 3.12% | 3.13% | 2.91% | 3.63% | 2.94% | 2.77% | 2.89% | 2.63% | 3.45% | 4.36% | 4.34% |
| CPI (MoM) | 0.48% | 0.16% | 0.07% | -0.03% | 0.34% | 0.98% | 0.29% | 0.13% | 0.33% | 0.29% | 0.00% | 0.48% | 0.17% |
| PMI | 48.90 | 49.80 | 45.60 | 50.50 | 49.20 | 48.90 | 49.80 | 50.80 | 51.20 | 47.30 | 52.40 | 54.70 | 54.70 |
| IIP (YoY) | 10.8% | 9.6% | 9.6% | 9.9% | 17.2% | 0.6% | 8.8% | 8.0% | 7.1% | 8.3% | 8.4% | 11.1% | 12.4% |
| IIP (MoM) | 4.1% | 4.3% | 1.4% | 12.0% | -2.2% | -9.2% | 0.8% | 2.3% | 4.0% | -0.2% | 2.0% | 0.7% | 0.7% |
| Doanh số bán lẻ (YoY) | 8.3% | 10.2% | 11.1% | 10.8% | 9.5% | 9.5% | 9.3% | 8.8% | 7.1% | 7.6% | 7.9% | 9.4% | 9.2% |
| Xuất khẩu (Tỷ USD) | 39.49 | 39.70 | 37.74 | 38.57 | 31.17 | 33.16 | 35.53 | 33.80 | 36.20 | 34.42 | 38.93 | 36.24 | 33.66 |
| Nhập khẩu (Tỷ USD) | 36.66 | 39.02 | 36.84 | 36.87 | 32.67 | 30.14 | 35.01 | 32.80 | 34.28 | 31.60 | 34.40 | 33.88 | 30.46 |
| Cán cân thương mại (Tỷ USD) | 2.83 | 0.69 | 0.90 | 1.69 | -1.50 | 3.02 | 0.52 | 1.00 | 1.93 | 2.83 | 4.52 | 2.36 | 3.20 |
| Vốn FDI thực hiện (YTD, Tỷ USD) | 11.72 | 8.90 | 6.74 | 4.96 | 2.95 | 1.51 | 25.35 | 21.68 | 19.58 | 17.34 | 14.15 | 12.55 | 10.84 |
| Vốn FDI đăng ký (YTD, Tỷ USD) | 21.51 | 18.40 | 13.82 | 10.98 | 6.90 | 4.33 | 38.23 | 31.38 | 27.26 | 24.78 | 20.52 | 18.00 | 15.19 |
| Vốn đầu tư từ NSNN (nghìn tỷ VND) | 66.56 | 58.06 | 49.61 | 43.97 | 37.70 | 35.25 | 86.38 | 75.88 | 68.36 | 63.87 | 62.28 | 57.07 | 53.80 |
| Tăng trưởng tín dụng (YTD) | 7.14% | 5.59% | 4.27% | 3.93% | 0.76% | 0.55% | 15.08% | 11.90% | 10.08% | 8.53% | 6.63% | 5.93% | 6.10% |
| Tăng trưởng tiền gửi dân cư (YTD) | n.a | n.a | 6.69% | 5.73% | 4.26% | 1.74% | 8.15% | 7.16% | 6.82% | 6.50% | 6.00% | 4.68% | 4.35% |
| Lãi suất qua đêm liên ngân hàng | 6.45% | 3.1% | 2.54% | 4.02% | 4.59% | 3.92% | 4.04% | 3.11% | 4.70% | 4.44% | 4.02% | 4.60% | 4.50% |
| Lãi suất tiền gửi 12T bình quân NHTMNN | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% | 4.68% |
| Lợi suất TPCP kỳ hạn 10 năm | 3.21% | 3.11% | 3.07% | 2.97% | 3.09% | 3.00% | 2.97% | 2.68% | 2.66% | 2.66% | 2.71% | 2.75% | 2.75% |
| Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do | 26,370 | 26,260 | 26,420 | 25,860 | 25,670 | 25,450 | 25,750 | 25,690 | 25,280 | 24,568 | 24,875 | 25,630 | 25,900 |

Nguồn: GSO, SBV, FiinPro-X, Shinhan Securities Vietnam



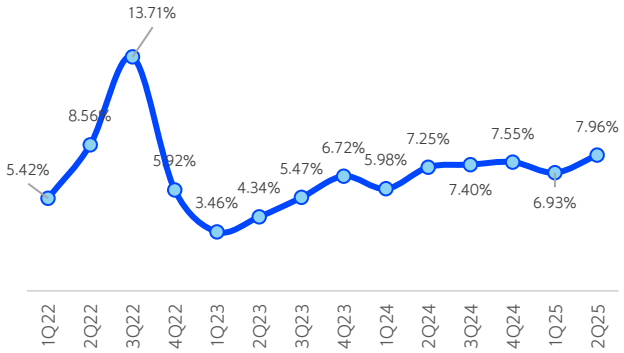

Tài liệu này được cung cấp chỉ với mục đích thông tin. Mọi dự báo, số liệu, ý kiến và chiến lược được đưa ra đều dựa trên các giả định nhất định và điều kiện thị trường hiện tại và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tất cả thông tin trình bày ở đây được coi là chính xác tại thời điểm sản xuất, nhưng không bảo đảm về tính chính xác và không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi hoặc thiếu sót nào.

**Chứng khoán Shinhan Việt Nam**
**Niên Nguyễn – Associate Manager**
☎ (84-8) 6299-8000

## Tăng trưởng kinh tế – Sản xuất

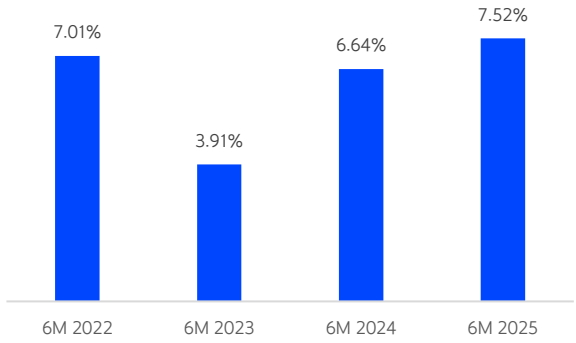
Tăng trưởng GDP trong Q2 2025 đạt 7.96% YoY. Đây là mức tăng ấn tượng trong giai đoạn 2020-2025. Với việc duy trì được đà tăng trưởng trong năm 2025, GDP 6 tháng đầu năm 2025 tăng 7.52% - mức tăng lớn nhất trong giai đoạn 2011-2025. Về sử dụng GDP sáu tháng đầu năm 2025, tiêu dùng cuối cùng tăng 7.95% so với cùng kỳ; tích lũy tài sản tăng 7.98%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 14.17%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 16.01%

### Tăng trưởng GDP theo quý




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

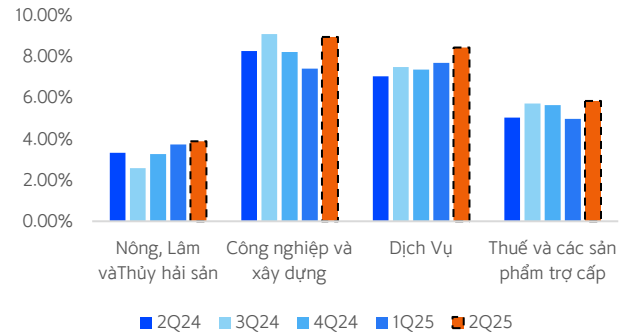
### Tăng trưởng GDP qua các năm




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

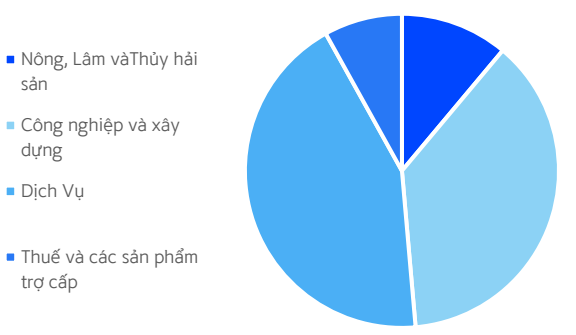
Các ngành đều duy trì được đà tăng trưởng ổn định YoY trong Q2 2025. Ngành công nghiệp và xây dựng dẫn đầu mức tăng trưởng trong Q2 với mức tăng 8.97%. Công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn dắt cả ngành công nghiệp với mức tăng 10.75%. Ngành dịch vụ có mức tăng trưởng 8.46% trong Q2, gần tương đương với công nghiệp và xây dựng. Nông, lâm nghiệp và thủy sản và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm có mức tăng trưởng lần lượt là 3.89% và 5.85%.

### GDP tăng trưởng theo nhóm ngành




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

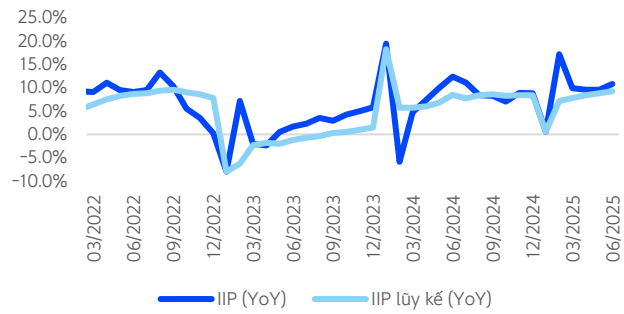
### Tỷ trọng GDP theo nhóm ngành trong Q2 2025




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

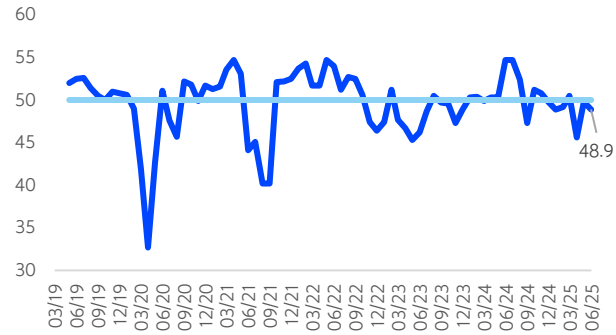
Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 6/2025 ghi nhận mức tăng trưởng 10.8% YoY và 6M2025, IIP ước tăng 9.2% YoY. Trong tháng 6, ngành chế biến, chế tạo tăng 12.1 YoY%; ngành điện, khí đốt tăng 5.9% và ngành cung cấp nước, xử lý rác thải tăng 14.3%.
PMI của Việt Nam vẫn ở dưới mức 50, đạt 48.9 điểm trong tháng 6. Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu giảm với mức độ lớn so với tổng số đơn đặt hàng mới. Mặc dù nhu cầu đang yếu, các nhà sản xuất vẫn tiếp tục tăng sản lượng sản xuất trong tháng 6.

### Chỉ số Sản xuất Công nghiệp (IIP)




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

### Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI)

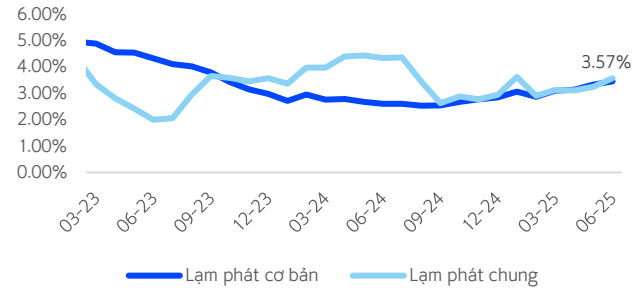



Nguồn: S&P Global, Shinhan Securities Vietnam

## Lạm phát

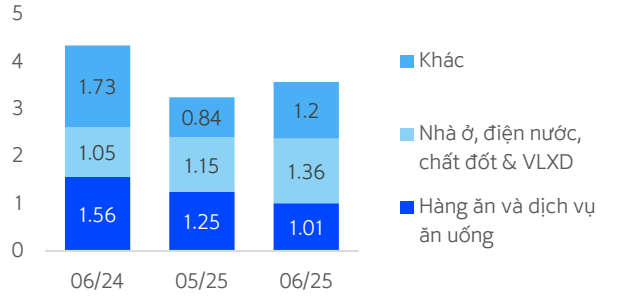
Tháng 6/2025, CPI chung tăng 3.57% YoY. Sau khi loại trừ lương thực, thực phẩm, năng lượng và các mặt hàng do Nhà nước quản lý như y tế, giáo dục; lạm phát cơ bản tăng 3.46% YoY trong tháng 6. Tính chung cho cả 6M 2025, CPI chung tăng 3.27%. Lạm phát cơ bản 6 tháng 2025 đạt 3.16%. Nhóm hàng ăn và dịch vụ tăng 3.01% YoY, đóng góp 1.01 điểm vào mức tăng chung của CPI tháng 6.

**Chỉ số giá tiêu dùng theo tháng (YoY)**




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

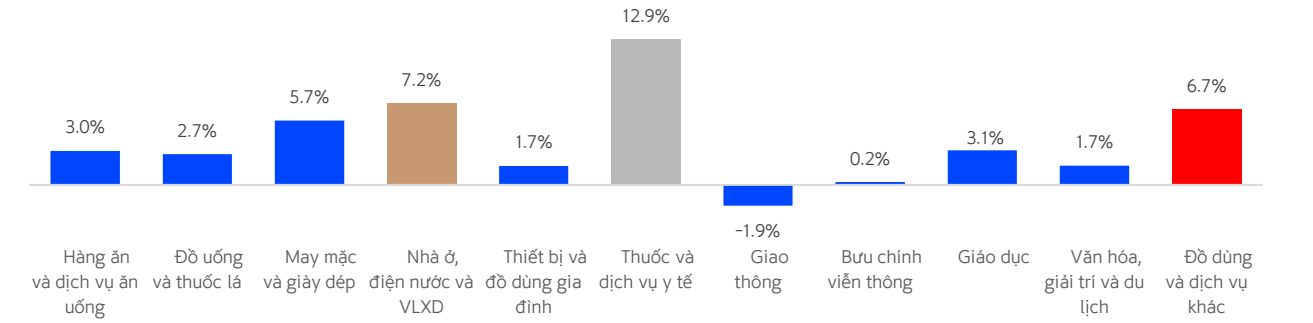
**Đóng góp cấu phần CPI (YoY) chung theo tháng (%)**




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

Xét mức tăng YoY trong tháng 6, nhóm thuốc và dịch vụ y tế có mức tăng YoY cao nhất với 12.9% YoY, làm lạm phát chung tăng 0.7 điểm do giá dịch vụ y tế được điều chỉnh theo Thông tư số 21/2024/TT-BHYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế. Nhóm nhà ở, điện nước và VLXD tăng 7.2% YoY. Sự thay đổi của các chính sách đã giúp cho thị trường bất động sản dần ấm lên. Sau một thời gian giá bất động sản tăng, nhu cầu xây dựng tháng 6 tăng lên kéo theo chi phí vật liệu xây dựng tăng. Việc tăng giá điện cũng kéo theo giá nhóm này tăng thêm. Nhóm đồ dùng và dịch vụ khác tăng do sự tăng giá của các mặt hàng xa xỉ như trang sức, nước hoa hay các mặt hàng chăm sóc sắc đẹp như mỹ phẩm.

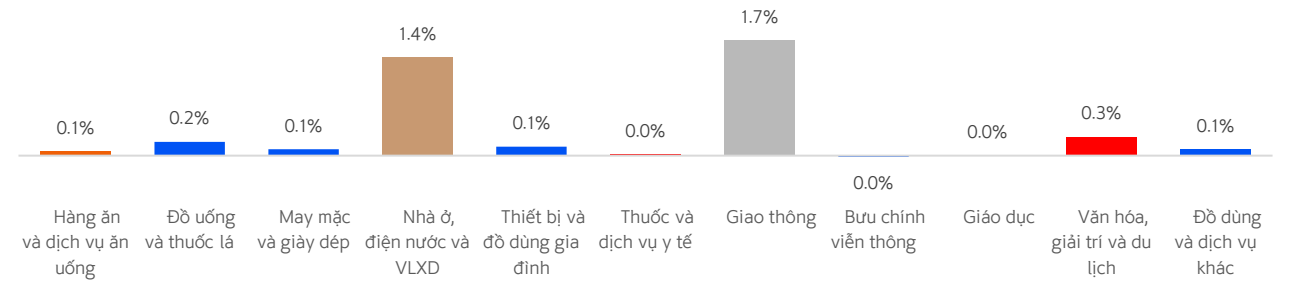
**CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 6 (YoY)**




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

CPI tháng 6/2025 tăng 0.48% MoM. Trong đó, nhóm giao thông tăng mạnh nhất với 1.66% MoM , đóng góp 0.16 điểm phần trăm. Giá xăng tăng 4.12% so với tháng trước và giá dầu diezen tăng 5.37% do điều chỉnh theo thị trường thế giới. Giá vận tải tăng do nhu cầu đi lại tăng cao trong dịp hè. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 1.42% MoM, đứng thứ 2 trong các nhóm tăng mạnh nhất MoM. Giá nhà, giá điện, giá VLXD đều tăng MoM. Nhóm tăng mạnh thứ ba là nhóm văn hóa, giải trí và du lịch, tăng 0.3% MoM. Nhu cầu du lịch trong dịp hè đã làm giá nhóm này tăng lên. Du lịch trong nước tăng 1.36%, vé thuê chơi thể thao tăng 0.24%, đồ chơi tăng 0.22%.

**CPI theo các nhóm hàng hóa trong tháng 6 (MoM)**

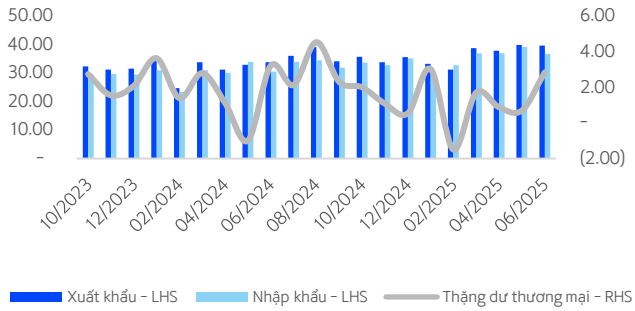



Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

## Thương mại – Bán lẻ – Đầu tư

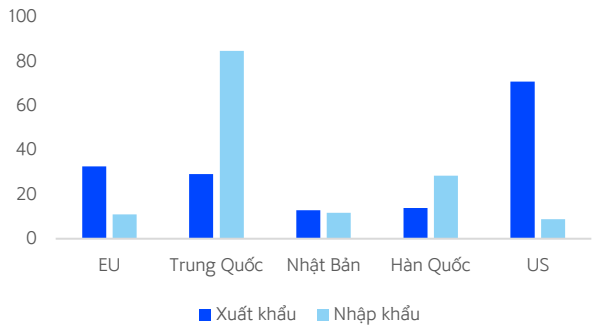
Giá trị xuất khẩu tháng 6 tăng 16.3% YoY và nhập khẩu tăng 20.2% YoY. Tính chung 6M 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng 18.0% YoY và kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tăng 18.8% YoY. Thặng dư thương mại đạt 7.63 tỷ trong 2 quý năm 2025. Hoa Kỳ vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 70.9 tỷ USD trong 6M 2025 và Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch đạt 84.7 tỷ USD

**Hoạt động xuất nhập khẩu (Tỷ USD)**




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

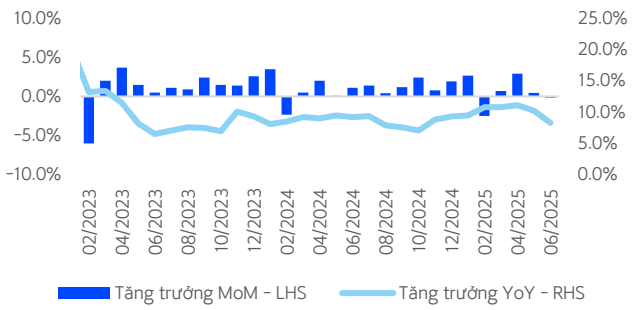
**Các đối tác thương mại lớn của Việt Nam trong Quý 2 (tỷ đô)**




Nguồn: Hải Quan Việt Nam, Shinhan Securities Vietnam

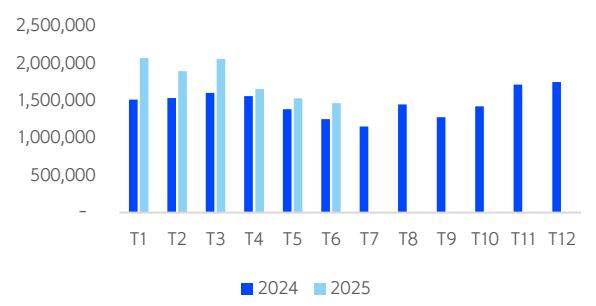
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành tháng 6 ước đạt 570.2 nghìn tỷ VND, tăng 8.3% YoY. Tính chung 6M 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành tăng 9.3% YoY. Lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam trong tháng 6 tăng 17.1% YoY, đạt 1.46 triệu người. Khách du lịch là một trong những yếu tố thúc đẩy doanh thu bán lẻ trong nước.

**Tăng trưởng doanh số bán lẻ**




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

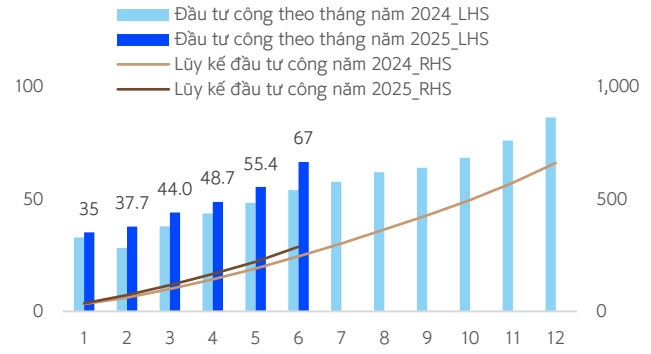
**Lượng khách du lịch quốc tế theo tháng (nghìn người)**




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

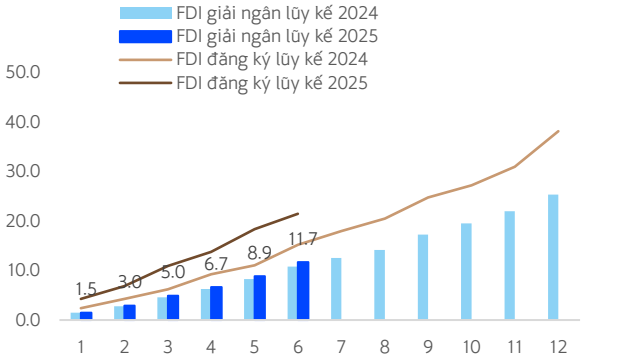
Đầu tư công ước tính đạt 66.6 nghìn tỷ VND trong tháng 6, tăng 23.7% YoY và 14.7% MoM. Tính chung 6M2025, đầu tư công tăng 19.1% YoY, đạt 31.57% kế hoạch năm. FDI đăng ký đạt 21.5 tỷ USD, 41.7% YoY. FDI giải ngân đạt 11.7 tỷ USD, tăng 8.1% YoY.

**Đầu tư công**




Nguồn: GSO, Shinhan Securities Vietnam

**Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)**

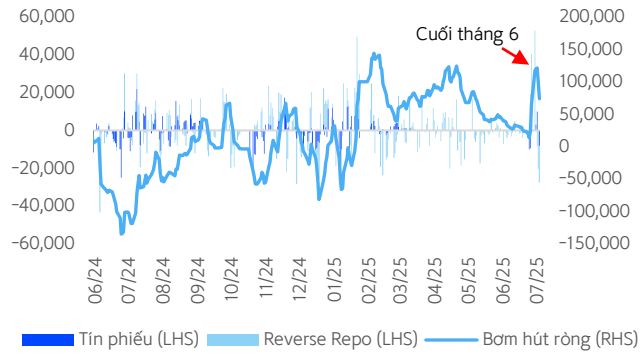



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

## Thị trường tiền tệ

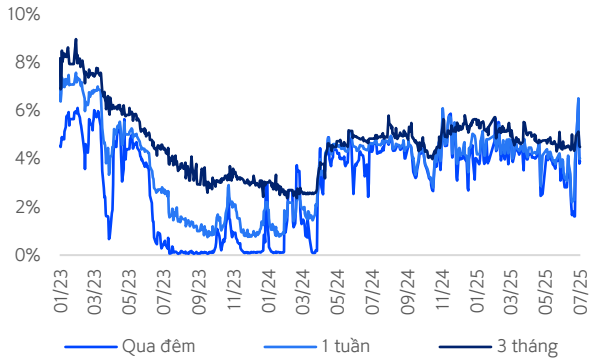
NHNN liên tục hút tiền qua hoạt động thị trường mở khi tỷ giá tăng nhanh trong tháng 6. Tuy nhiên vào thời điểm cuối tháng, hệ thống ngân hàng đẩy nhanh tiến độ giải ngân tín dụng cuối quý nên thanh khoản trên thị trường mở các ngày cuối tháng 6 tăng đột biến.

**Hoạt động thị trường mở (OMO – tỷ đồng)**




Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

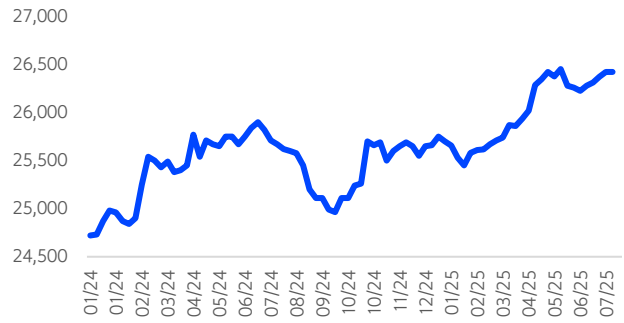
**Lãi suất liên ngân hàng**




Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

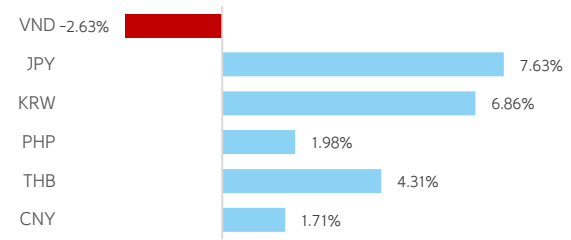
Tính đến ngày 07/7/2025, tỷ giá mua VND/USD của Vietcombank trên thị trường tự do đạt 26,420. Đà tăng của USD đã phần nào chững lại trong tháng 6, sau khi lập đỉnh vào đầu tháng 6. Vào ngày 2/7, tổng thống Mỹ đăng bài trên mạng xã hội Social Truth, Mỹ sẽ áp mức thuế 20% lên hàng Việt Nam và 40% lên hàng hóa chuyển tiếp từ nước thứ ba qua Việt Nam. Dù nằm trong những kịch bản dự phóng của thị trường nhưng với việc công bố, thị trường có thể đã xóa đi được "sự không chắc chắn" trong các hoạt động liên quan đến xuất nhập khẩu. Đồng USD có thể sẽ tăng chậm lại trong 6 tháng cuối năm 2025 khi những kỳ vọng đã rõ ràng.

**Tỷ giá VND/USD trên thị trường tự do**



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

**Biến động YTD các đồng tiền so với USD tại ngày 7/7/2025**




Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam ước tính

DXY giảm dần từ tháng 2 do những ảnh hưởng của thuế quan. Đồng USD trở nên yếu hơn các đồng tiền khác trên thế giới. DXY sau khi đạt đỉnh 109 trong tháng 1 và duy trì quanh mức 108 trong nửa tháng đầu tiên trong tháng 2 thì đã giảm mạnh về mốc 97 trong tháng 7.

**DXY Index**

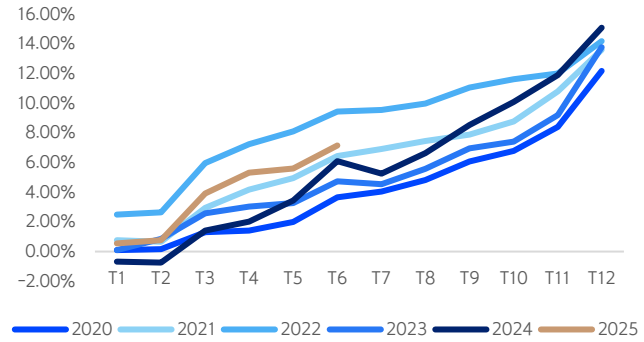


Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

## Thị trường tiền tệ

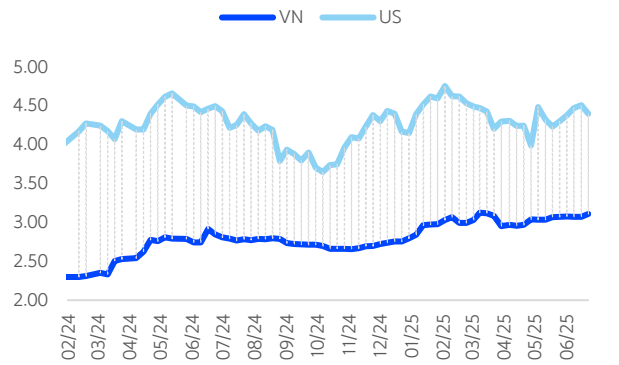
Tăng trưởng tín dụng tháng 6/2025 đạt 7.14% YTD. Lãi suất TPCP kỳ hạn 10 năm (trung bình trúng thầu) đạt mức 3.23% vào cuối tháng 6. Lãi suất TPCP Việt Nam đang thu hẹp dần khoảng cách với lãi suất TPCP Mỹ, điều này có thể là một trong những yếu tố sẽ giúp cho tỷ giá hạ nhiệt bớt trong tương lai.

**Tăng trưởng tín dụng**




Nguồn: SBV, FiinPro, Shinhan Securities Vietnam

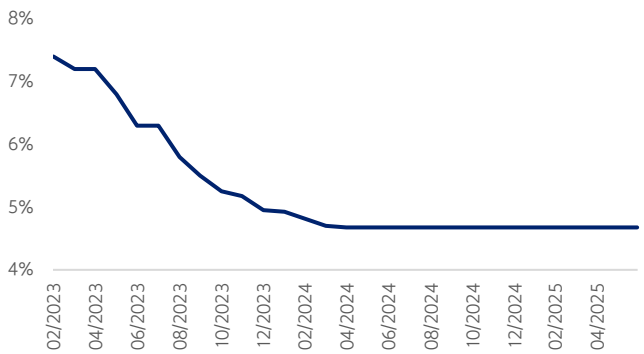
**Lãi suất trung bình đấu thầu TPCP kỳ hạn 10 năm (%)**




Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

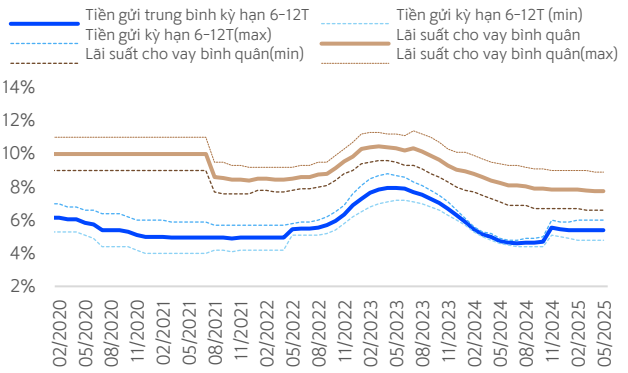
Lãi suất huy động bình quân tháng 6 của các ngân hàng thương mại nhà nước vẫn giữ nguyên ở mức 4.68%. Lãi suất cho vay bình quân duy trì ở mức 7.75% trong khi lãi suất tiền gửi có xu hướng giảm nhẹ. Lãi suất tiền gửi trung bình kỳ hạn 6-12 tháng đạt 5.4% trong tháng 5/2025.

**Lãi suất tiền gửi tại NHTM quốc doanh**




Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam
NHTM quốc doanh: Vietcombank, Agribank, BIDV và Vietinbank

**Lãi suất cho vay – tiền gửi**




Nguồn: SBV, Shinhan Securities Vietnam
Lãi suất trung bình là trung bình cộng của lãi suất cao nhất và thấp nhất

# Mạng lưới Shinhan Investment

## SEOUL
Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang,
Thu Thiem Ward, Thu Duc City, HCM City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To,
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



## Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

## Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.